

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2023/HS-ST**

Ngày 13 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cung.

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2023/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Hoàng K**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1987 tại Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú và nơi ở: Số nhà 31, Ấp Trường Lưu, xã TĐ, Thị xã H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hồng S, sinh năm 1950 và bà: Phạm Thị H, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, vợ là Trịnh Thị H, sinh năm 1988, có 02 con, con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/02/2023 đến ngày 18/02/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trịnh Quang H**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2000 tại Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: T 8, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Quang H1, sinh năm 1956 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/02/2023 đến ngày 18/02/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phạm Minh P**, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1991 tại Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: T 7, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn C, sinh năm 1961 và bà: Trịnh Thị T, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo theo Bản án hình sự sơ thẩm số .../2013/HSST (Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/02/2023 đến ngày 18/02/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1996 tại Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C, sinh năm 1974 và bà: Lê Thị T, sinh năm 1977; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/02/2023 đến ngày 17/02/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: T 7, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Đặng Trọng Đ, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Y, xã K, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Trịnh Văn Ph, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Đình H, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Lê Công H, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút này 08/02/2023, Lê Hoàng K cùng với Trịnh Quang H, Nguyễn Văn L và Đỗ Văn T1, sinh năm 1991, ở T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định đi uống bia tại quán Buntea ở T 6, Thị trấn B, huyện Yên Định. Sau khi uống bia xong, K nói: “Lâu ngày rồi, tí anh em lên quán Phong Thủy chơi tí”, ý là rủ mọi người đến nhà nghỉ Phong Thủy sử dụng ma túy và mọi người đồng ý. Khánh nói mua “đồ” (tức ma túy) hết bao nhiêu tiền thì K đưa cho. L nói tiền mua “đồ” hết 4.200.000đ. Sau đó, K bảo H chở K về nhà để cất xe của K và lấy tiền mua ma túy, còn Thành và L chủ động đi đến nhà nghỉ Phong Thủy. Tại cổng nhà K, K đưa cho H 4.200.000đ để H đi mua ma túy. Sau đó, H chở K đến nhà nghỉ Phong Thủy ở T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định. Khi đến nơi, K gọi cho Phạm Minh P, rủ Phong đến nhà nghỉ Phong Thủy “làm tí” tức là sử dụng ma túy, Phong đồng ý và bảo K đón Phong ở khu vực nương Cửa Đạt. Lúc này, do chưa mua được ma túy nên K và H đón Phong rồi cùng L, Thành ra khu vực nương Cửa Đạt ở Thị trấn B đứng nói chuyện. Tại đây, L hỏi H có bao nhiêu tiền mua ma túy rồi, H nói có 4.200.000đ K đưa. L nói, do có thêm Phong nên thiếu 1.500.000đ nữa mới đủ tiền mua ma túy. Nghe L nói vậy nên Phong đã đưa cho H 1.500.000đ để H đi mua ma túy. H nhờ L gọi điện thoại để đặt mua ma túy. L sử dụng điện thoại của mình gọi messenger cho Facebook “Hoang Hoan” để mua 01 chỉ Ketamine và 05 viên ma túy loại MDMA với giá 5.700.000đ, người này hẹn L đến vườn bưởi ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định để nhận ma túy. L bảo H cầm tiền đi đến khu vực vườn bưởi và gọi cho số điện thoại 0969.713.787 để mua ma túy. Sau đó, H đi xe máy một mình xuống khu vực vườn bưởi ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định, một người đàn ông khoảng 25 đến 30 tuổi đi xe máy đến và bán 01 chỉ Ketamine và 05 viên ma túy dạng kẹo cho H với giá 5.700.000đ. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi mua được ma túy, H quay trở lại vị trí nương Cửa Đạt, rồi cả nhóm quay lại nhà nghỉ Phong Thủy để sử dụng ma túy.

Khi đến nhà nghỉ Phong Thủy, K, H, L, Phong và Thành vào phòng số 6. Trong phòng, H đưa túi ma túy gồm 01 chỉ Ketamine và 05 viên kẹo cho L. L lấy 05 viên ma túy dạng kẹo đưa cho K 01 viên, H 01 viên, Thành 01 viên. K nói dùng một viên “hoi hăng” nên Thành đưa lại cho L. K bẻ đôi viên kẹo đưa cho Thành một nửa, còn K sử dụng một nửa. H bẻ đôi viên kẹo đưa cho Phong một nửa, còn nửa viên H sử dụng. Còn 03 viên kẹo, L bỏ vào chai nước khoáng nhãn hiệu Number 1 để hòa tan và sử dụng dần. Tuy nhiên sau đó, do không sử dụng đến nên L đã mang chai nước này đổ vào bồn cầu và bỏ vỏ chai vào sọt rác. Sau khi sử dụng kẹo xong, Phong bảo H ra ngoài lấy đĩa để xào ke. H đi ra khu vực bếp của

nhà nghỉ lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng mang vào phòng đưa cho L. L dùng bật lửa ga, hơ khô mặt đĩa, rồi đổ số ma túy dạng Ketamine ra đĩa, sau đó dùng căn cước công dân của mình để “xào ke”. Lúc này, H lấy tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ của H cuộc thành ống hút, dùng vỏ đầu lọc thuốc lá cố định thành ống hút. Sau khi xào ke xong, L kẻ thành các đường ke, sau đó lần lượt K, H, Phong, L và Thành sử dụng ống hút do H cuốn để hít các đường ke. Quá trình sử dụng ma túy, K và L lấy điện thoại của mình để mở nhạc cho tất cả mọi người trong phòng cùng nghe (BL 195-200, 202-208, 266-274, 278-282, 228-230, 233-237, 322-324).

Đến hơn 03 giờ 30 phút, ngày 09/02/2023, trong lúc các đối tượng đang tổ chức sử dụng ma túy thì Công an huyện Yên Định phối hợp với Công an Thị trấn B, huyện Yên Định tiến hành kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng; 02 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 ống hút được cuộc từ tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ, bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại Sam sung A12, màu trắng không lắp sim, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 215 4G, màu xanh, kèm sim số 0975.074.586 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 7, màu hồng, kèm sim số 0941.942.789 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S9 màu xanh đen, kèm sim số 0982.345.090; 01 điện thoại di động Redmi màu đen, kèm sim số 0973.106.718 đã qua sử dụng; 01 ví màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 01 căn cước công dân số 038096022651 mang tên Nguyễn Văn L; 01 đôi dép màu đen, đế dép màu đỏ đã qua sử dụng; 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng đen, biển kiểm soát 36B1-829.29 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 36B8-690.69 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát đã qua sử dụng (BL 01-05).

Khi công an kiểm tra và bắt quả tang, Nguyễn Văn L thấy ồn ào nghĩ là có đánh nhau nên đã bỏ đi khỏi nhà nghỉ Phong Thủy. Đến ngày 14/02/2023, L đến Công an huyện Yên Định đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết quả xét nghiệm tại Trung tâm y tế huyện Yên Định cho thấy: Trịnh Quang H, Phạm Minh P, Lê Hoàng K và Đỗ Văn T1 đều dương tính với ma túy loại MDMA và Methamphetamine. Còn Nguyễn Văn L, ngày 14/02/2023 mới đến đầu thú nên xét nghiệm không còn chất ma túy trong nước tiểu (BL 188, 254, 318, 293).

Tại bản kết luận giám định số 707/KL-KTHS ngày 14/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên đĩa sứ của thùng giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamime, không xác định được khối lượng ma túy bám dính;

- Chất bột màu trắng bám dính bên trong 02 túi nilon của thùng giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính;

- Chất bột màu trắng bám dính trong ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 20.000đ là ma túy, loại Ketamine không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính (BL 61-62).

Quá trình điều tra, K, H, Phong và L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai của K, H, Phong và L phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định ma túy, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L đã tổ chức cho bản thân và Đỗ Văn T1 sử dụng trái phép chất ma túy.

Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng;
- 02 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có bám dính chất bột màu trắng;
- 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 Việt Nam đồng, bên trong có bám dính chất bột màu trắng;

- 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại Sam sung A12, màu trắng không lắp sim, đã qua sử dụng của Lê Hoàng K;

- 01 điện thoại di động Nokia 215 4G, màu xanh, kèm sim số 0975.074.586 đã qua sử dụng của Lê Hoàng K;

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng, kèm sim số 0941.942.789 đã qua sử dụng của Trịnh Quang H;

- 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu xanh đen, kèm sim số 0982.345.090 của Phạm Minh P;

- 01 điện thoại di động Redmi màu đen, kèm sim số 0973.106.718 đã qua sử dụng của Đỗ Văn T1;

- 01 ví màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 01 căn cước công dân số 038096022651 mang tên Nguyễn Văn L;

- 01 đôi dép màu đen, đế dép màu đỏ và 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Văn L;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng đen, biển kiểm soát 36B1-829.29 đã qua sử dụng của Trịnh Quang H;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 36B8-690.69 đã qua sử dụng của Phạm Minh P;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát đã qua sử dụng của Nguyễn Văn L;

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn trên bề mặt có bảm dính chất bột màu trắng; 02 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có bảm dính chất bột màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 Việt Nam đồng, bên trong có bảm dính chất bột màu trắng. Sau giám định, chất bột màu trắng bảm dính đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên những vật chứng này được dán kín, niêm phong trong thùng giấy có các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Hà Huy Hiếu và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 36B8-690.69 đã qua sử dụng thu của Phạm Minh P là xe của anh Phạm Minh T, sinh năm 1985, ở Thị trấn B, huyện Yên Định. Khi cho Phong mượn xe, anh Tiến không biết mục đích sử dụng của Phong nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Tiến theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động Redmi màu đen, kèm sim số 0973.106.718 đã qua sử dụng của Đỗ Văn T1. Thành không sử dụng điện thoại vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã trả lại cho Thành theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng đen, biển kiểm soát 36B1-829.29 đã qua sử dụng thu của Trịnh Quang H là xe của anh Đặng Trọng Đ, sinh năm 1988 ở xã K, huyện Vĩnh Lộc. Khi cho H mượn xe, anh Điệp không biết mục đích sử dụng của H nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Điệp theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 01 đôi dép màu đen, đế dép màu đỏ và 01 áo khoác màu đen của Nguyễn Văn L. L không sử dụng các đồ vật này vào mục đích phạm tội, kết quả tra cứu xe mô tô trên thuộc sở hữu của L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của L bảo quản.

Đối với căn cước công dân số 038096022651 mang tên Nguyễn Văn L, mặc dù L sử dụng để xào ma túy nhưng đây là giấy tờ tùy thân của L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L.

Đối với vỏ chai nước khoáng Number 1, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, lắp sim số 0866866909 của Nguyễn Văn L, khi công an bắt quả tang L bỏ đi khỏi nhà nghỉ, đã làm rơi điện thoại nên không thu hồi được.

Số vật chứng còn lại đang được nhập kho, bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSYĐ ngày 02/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Hoàng K từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023.

Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Trịnh Quang H và Phạm Minh P, mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ; 01 điện thoại Sam sung A12, màu trắng không lắp sim, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Nokia 215 4G, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Hoàng K; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng, đã qua sử dụng của Trịnh Quang H; 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu xanh đen của Phạm Minh P;

Tịch thu tiêu hủy: Các thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0975.074.586, 0941.942.789 và 0982.345.090; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ, 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, đã qua sử dụng và 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng;

Số vật chứng đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị HĐXX xem xét thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L thống nhất với quan điểm luận tội và không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo mức hình phạt thấp nhất để các bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09/02/2023, tại phòng số 6 nhà nghỉ Phong Thủy ở T 2, Thị trấn B, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Yên Định phối hợp với Công an Thị trấn B, huyện Yên Định bắt quả tang Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L đang có hành vi tổ chức cho bản thân và Đỗ Văn T1 sử dụng trái phép chất ma túy.

Lời khai nhận của các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho từ 02 người trở lên nên phải chịu tình tiết định khung là “đối với 02 người trở lên”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả của việc sử dụng ma túy đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

Đánh giá tính chất đồng phạm là giản đơn, Lê Hoàng K là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo còn lại sử dụng ma túy, góp tiền phần nhiều để mua ma túy nên có vai trò thứ nhất trong vụ án; các bị cáo Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L đều là những người thực hành tích cực nên có vai trò sau K là phù hợp.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H và Nguyễn Văn L đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, có ông bà nội, ngoại là người có công với cách mạng; bị cáo L sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bản thân bị cáo H có tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trịnh Minh Phong có nhân thân xấu. Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà tiếp tục có hành vi cùng các bị cáo khác thực hành tích cực để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; có ông bà nội ngoại được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Với tính chất của vụ án rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đưa chất ma túy vào cơ thể của bản thân mình và cho người khác là nguy hiểm nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với người L đặt mua ma túy có tên Facebook “Hoang Hoan” là của người đàn ông tên Hoan ở xã Y, huyện Yên Định. L khai không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể của Hoan. Khi H đi nhận ma túy thì do trời tối, người này đeo khẩu trang nên H không nhìn rõ mặt và biển số xe của người đàn ông này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và làm việc với Lê Đình H, sinh năm 1999 ở thôn T, xã Y, huyện Yên Định. Tuy nhiên, Hoan không thừa nhận bán ma túy cho L và H nên không có căn cứ để xử lý đối với Hoan. Đối với số điện thoại 0969 713 787 mà L và H liên lạc mua và lấy ma túy, qua xác minh số điện thoại này của chủ thuê bao Nguyễn Thanh Đào, sinh năm 1964 ở phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An nhưng ông Đào đã chết năm 2019 nên không có cơ sở để xem xét.

Đối với Đỗ Văn T1 không tham gia vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với K, H, Phong và L nên không phải đồng phạm trong vụ án. Công an huyện Yên Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Thành về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với Trịnh Văn Ph là chủ nhà nghỉ Phong Thủy không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà nghỉ do đó Cơ quan công an đề nghị Chủ tịch UBND huyện Yên Định ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Phong là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với một tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ; 01 điện thoại Sam sung A12, màu trắng không lắp sim, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Nokia 215 4G, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Hoàng K; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng, đã qua sử dụng của Trịnh Quang H; 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu xanh đen của Phạm Minh P là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với các thẻ sim điện thoại thuê bao số 0975.074.586 lắp trong điện thoại của K, số 0941.942.789 lắp trong điện thoại của H, số 0982.345.090 lắp trong điện thoại của Phong; 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, đã qua sử dụng và 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng là công cụ liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đĩa sứ và bật lửa anh Trịnh Văn Ph không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với mẫu vật ma túy bám dính trên các bề mặt của công cụ phạm tội đã hết sau khi giám định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, biển kiểm soát 36B8-690.69 đã qua sử dụng thu của Phạm Minh P và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu vàng đen, biển kiểm soát 36B1-829.29 đã qua sử dụng thu của Trịnh Quang H. Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu chiếc xe Wave anpha là của anh Phạm Minh T, chiếc xe Yamaha Exciter là của anh Đặng Trọng Đ. Khi Phong và H mượn xe thì anh Tiến và anh Điệp đều không biết mục đích dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Redmi màu đen, kèm sim số 0973.106.718 đã qua sử dụng của Đỗ Văn T1. Thành không sử dụng điện thoại vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên đã trả lại cho Thành theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu xanh đen, không lắp biển kiểm soát đã qua sử dụng, 01 ví màu nâu đã qua sử dụng, 01 đôi dép màu đen, đế dép màu đỏ và 01 áo khoác màu đen của Nguyễn Văn L nhưng L không sử dụng các đồ vật này vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của L bảo quản.

Đối với căn cước công dân số 038096022651 mang tên Nguyễn Văn L, mặc dù L sử dụng để xào ma túy nhưng đây là giấy tờ tùy thân của L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho L là phù hợp.

Đối với vỏ chai nước khoáng Number 1, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, lắp sim số 0866866909 của Nguyễn Văn L, khi công an bắt quả tang L bỏ đi khỏi nhà nghỉ, đã làm rơi điện thoại không thu hồi được nên không có cơ sở để xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoàng K 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh P 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/02/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) được đựng trong 01 thùng giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Hà Huy Hiếu và các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 điện thoại Samsung A12, màu trắng không lắp sim, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Nokia 215 4G, màu xanh, đã qua sử dụng của Lê Hoàng K; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu hồng, đã qua sử dụng của Trịnh Quang H; 01 điện thoại Samsung Galaxy S9 màu xanh đen của Phạm Minh P.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, 02 túi nilon màu trắng viền đỏ được đựng trong 01 thùng giấy được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Hà Huy Hiếu và các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, đã qua sử dụng; các thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0975.074.586, 0941.942.789 và 0982.345.090; 01 bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng;

Các vật chứng trên được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK40 ngày 05/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hoàng K, Trịnh Quang H, Phạm Minh P và Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đến vụ án được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa